Phương tiện công tác tư tưởng trong cách mạng công nghiệp lần thứ tư ở Việt Nam

ThS NGUYỄN HỮU DŨNG
Uỷ ban MTTQ Việt Nam xã Dũng Liệt, Yên Phong, Bắc Ninh; Email: dungnh.choa.kb@gmail.com

Tóm tắt: *Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đã mang đến nhiều thay đổi đáng kể ở mọi mặt của đời sống xã hội. Bài viết nghiên cứu sự thay đổi của các phương tiện công tác tư tưởng(CTTT) trong bối cảnh mới và sự xuất hiện các phương tiện truyền thông mới có thể trở thành phương tiện CTTT.*
Từ khóa: *phương tiện công tác tư tưởng; cách mạng công nghiệp lần thứ tư; chuyển đổi số; mạng xã hội.*

Phương tiện CTTT, một yếu tố cấu thành hoạt động CTTT, là cầu nối để chuyển tải và tiếp thu nội dung giữa chủ thể và đối tượng trong hoạt động của CTTT. Ví dụ, báo điện tử, một phương tiện truyền thông đại chúng, là phương tiện CTTT có vai trò quan trọng trong việc tuyên truyền các quan điểm, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam và chính sách pháp luật của Nhà nước Việt Nam đến với xã hội.

1. Phương tiện công tác tư tưởng - lý luận và thực tiễn

Trong từng thời kỳ cách mạng, từ hoạt động bí mật đến nửa công khai, rồi công khai, Đảng ta đã sử dụng nhiều công cụ và các hoạt động khác nhau nhằm truyền bá, giáo dục và định hướng tư tưởng cho quần chúng nhân dân và cán bộ, đảng viên. Sự linh hoạt, sáng tạo trong phối hợp các công cụ đó đã tạo ra hiệu ứng lan tỏa mạnh mẽ góp phần thức tỉnh tinh thần và nhận thức của quảng đại quần chúng về con đường cách mạng giải phóng dân tộc trước đây và phát triển kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội hiện nay.

Sau này, trong khoa học CTTT, các công cụ và hoạt động đó được đặt tên là phương tiện CTTT và trở thành một trong những yếu tố cấu thành của hoạt động CTTT của Đảng Cộng sản Việt Nam. Trong cuốn sách Cơ sở lý luận công tác tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam, khi bàn về phương tiện CTTT tác giả Lương Khắc Hiếu (2017) cho rằng: "Phương tiện CTTT là những công cụ, những vật thể mà chủ thể và đối tượng CTTT sử dụng để chuyển tải và tiếp nhận nội dung CTTT nhằm đạt mục đích đề ra"[(1)].

Theo đó, tác giả cũng chỉ ra một số phương tiện chủ yếu mà CTTT của Đảng Cộng sản Việt Nam thường sử dụng hiện nay gồm: *Một là,* tuyên truyền miệng và hệ thống báo cáo viên, tuyên truyền viên. *Hai là,* hệ thống giáo dục lý luận chính trị. *Ba là,* các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội, xã hội và sinh hoạt hội họp của các tổ chức đó. *Bốn là,* các thiết chế văn hóa và hoạt động của các thiết chế đó. *Năm là*, các phương tiện truyền thông đại chúng (phương tiện in ấn, phát thanh, truyền hình, báo điện tử, điện ảnh, pano, áp phích, khẩu hiệu, tranh cổ động, lịch, tem thư…).

Trên cơ sở nghiên cứu lý luận và thực tiễn Việt Nam hiện nay, tác giả đưa ra khái niệm về phương tiện CTTT như sau:

Phương tiện CTTT là những hoạt động, công cụ, vật thể hoặc hệ thống mà chủ thể và đối tượng CTTT sử dụng để chuyển tải và tiếp nhận nội dung CTTT nhằm đạt mục đích đề ra.

CTTT là một hiện tượng mang tính lịch sử, chỉ tồn tại trong xã hội có giai cấp đối kháng. Phương tiện CTTT vì thế cũng là yếu tố mang tính lịch sử. Do đó, chúng cũng thay đổi theo thời gian. Tuy nhiên, từ thực tiễn công tác tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam, chúng ta có thể đưa ra một số tiêu chuẩn để xem xét một hoạt động, một công cụ, một vật thể hoặc một hệ thống có thể trở thành phương tiện CTTT hay không. Cụ thể như sau:

Thứ nhất, có khả năng truyền tin. Như chúng ta thấy, phương tiện CTTT như một cầu nối giữa lý luận, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến với thực tiễn đời sống xã hội là nhân dân. Thông qua cầu nối này, chủ thể thực hiện chuyển tải và đối tượng tiếp thu các nội dung của CTTT. Do đó, về cơ bản tất cả phương tiện CTTT cũng phải có khả năng truyền tin.

Thứ hai, chủ thể CTTT có thể sử dụng. Để trở thành phương tiện CTTT thì các hoạt động, công cụ và hệ thống đó phải được chủ thể sử dụng trong CTTT. Ví dụ, phát thanh, truyền hình ra đời từ những năm 30 của thế kỷ XX, nhưng khi đó vì điều kiện hoàn cảnh lịch sử mà

Nguyễn Ái Quốc và những người yêu nước chưa thể sử dụng. Internet dù có từ những năm 70 của thế kỷ XX nhưng mãi đến năm 1997 chúng ta mới bắt đầu sử dụng.

Thứ ba, đối tượng CTTT dễ dàng tiếp cận và tiếp thu. Với từng đối tượng, nhóm đối tượng, chủ thể CTTT phải sử dụng phương tiện CTTT mà đối tượng hoặc nhóm đối tượng dễ dàng tiếp cận và tiếp thu nội dung tư tưởng của chủ thể. Trong bối cảnh hiện nay, thậm chí chúng ta phải sử dụng những phương tiện có sức hút với đối tượng. Ví dụ, chúng ta sử dụng các đài phát thanh để tuyên truyền cho đồng bào dân tộc thiểu số. Nếu phát thanh bằng ngôn ngữ tiếng Kinh dẫn đến việc đồng bào không tiếp thu được thì dù nó có chuyển tải những nội dung tư tưởng sâu sắc như thế nào đi nữa thì trong bối cảnh đó nó không được coi là phương tiện CTTT. Trong xã hội bùng nổ thông tin như hiện nay, có lúc có nơi sử dụng phát thanh đã không còn phù hợp vì người dân không quan tâm hoặc và có tâm lý cự tuyệt với nó. Khi đó, đài phát thanh cũng không được coi là một phương tiện CTTT.

Thứ tư, phương tiện CTTT phải được đối tượng tin tưởng. Để có sức hút và khả năng chuyển tải đến đối tượng và được đối tượng đón nhận, phương tiện CTTT còn phải được công chúng tin tưởng. Nếu người dân không tin tưởng thì các hoạt động, công cụ, vật thể hay hệ thống mà chúng ta sử dụng dù hay, dù tốt, dù hiện đại cũng không thể trở thành phương tiện CTTT. Do đó, chúng ta phải nắm bắt và sử dụng những phương tiện mà công chúng quan tâm, theo dõi để biến nó trở thành phương tiện CTTT.

2. Phương tiện công tác tư tưởng trong cách mạng công nghiệp 4.0

Trong bối cảnh đại dịch Covid-19 bùng phát và trở thành đại dịch toàn cầu từ tháng 3 năm 2020, kết quả từ sự quan sát cho thấy, các phương tiện CTTT đã có những thay đổi đáng kể để thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình.

Trước tiên là tuyên truyền miệng và hoạt động của hệ thống báo cáo viên, tuyên truyền viên. Ngày 27 và 28 tháng 3 năm 2021, ngay sau Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam, Ban Bí thư Trung ương Đảng đã tổ chức Hội nghị trực tuyến toàn quốc "Về việc nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng". Hội nghị diễn ra theo hình thức trực tuyến từ điểm cầu Trung ương, tại Nhà Quốc hội, kết nối với 67 điểm cầu các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương và đường truyền mở rộng đến hơn 7.300 điểm cầu cơ sở. Đây là một trong trong tín hiệu rõ ràng cho thấy sự thay đổi lớn đang diễn ra. Việc các cầu truyền hình trực tuyến được sử dụng ngày càng nhiều là cơ sở để thực hiện chuyển đổi một phần các hoạt động của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên sang nền tảng cầu truyền hình trực tuyến. Đây cũng chính là một bước chuyển trong quá trình thực hiện chuyển đổi số hoạt động tuyên truyền miệng của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên.

Thứ hai là hệ thống giáo dục lý luận chính trị cũng chịu những tác động không nhỏ. Nhưng chính những thử thách đó đã mở ra cơ hội cho các trường chính trị cơ hội để chuyển mình, đổi mới. 100% các trường đã áp dụng học tập trực tuyến. 16,7% các đơn vị có các phòng học được nâng cấp để phục vụ học tập trực tuyến và số phòng học được nâng cấp chiếm khoảng 40% tổng số phòng học. Theo đó, dù 100% giảng viên cho rằng học trực tuyến không hiệu quả bằng học trực tiếp. Nhưng, có tới 73,6% học viên lại cho rằng học trực tuyến cho kết quả tốt đến rất tốt. Như vậy, dù còn nhiều khó khăn, chuyển đổi một phần từ học trực tiếp sang học trực tuyến có thể sớm trở thành xu hướng trong hệ thống giáo dục lý luận chính trị. Điều này không nằm ngoài xu thế chuyển đổi số hiện nay[(2)].

Thứ ba là hoạt động và hội họp của các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội, xã hội cũng được chuyển một phần sang các nền tảng trực tuyến như Zalo, Facebook và cầu truyền hình. Bộ Y tế có kênh Zalo liên tục cập nhật thông tin về tình hình dịch bệnh. Chính phủ có trang thông tin Chính phủ trên Facebook, Lotus và tổ chức họp qua cầu truyền hình. Tối ngày 6 tháng 9 năm 2021, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh livestream trực tuyến trên Facebook trong chương trình "Dân hỏi - Thành phố trả lời". Trong khó khăn, thử thách của dịch bệnh, Tổ Covid cộng đồng ra đời, là sự phát triển sáng tạo kết hợp công tác tuyên truyền miệng và hoạt động của các tổ chức tổ chức chính trị, chính trị - xã hội, xã hội. Đây chính là một phương tiện CTTT đã tạo nên bước ngoặt trong cuộc chiến chống Covid-19 ở Việt Nam. Điều đó cho thấy, tuyên truyền miệng vẫn luôn có vị trí và tầm quan trọng riêng khó thay thế.

Thứ tư, dù hầu như không những thay đổi đáng kể nào, việc đóng hay mở cửa các thiết chế văn hóa vẫn truyền đi một thông điệp mạnh mẽ rằng dịch bệnh vẫn đang diễn ra nguy hiểm và phức tạp hay chúng ta đang thích nghi an toàn, linh hoạt. Cũng trong thời gian này, chúng ta có thể thấy các chốt chặn với pano, áp phích, biển cảnh báo tại các khu vực phong tỏa. Đây là hoạt

động ít gặp nhưng trong đại dịch Covid-19 nó trở nên phổ biến và trở thành tín hiệu cảnh báo. Do đó, chúng ta cũng có thể coi đây như một phương tiện CTTT.

Thứ năm, các phương tiện truyền thông đại chúng như sách, tạp chí xuất bản điện tử dần trở nên phổ biến. Cuốn "Cẩm nang phòng, chống Covid-19 trong đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động" (sách giấy và ebook) của Nhà xuất bản Thông tin và Truyền thông (Bộ Thông tin và Truyền thông) đã tạo tiếng vang khi có tới hơn 120.000 người đọc. Cuốn sách còn được một số bộ, trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh, thành phố đăng tải, phổ biến rộng rãi. Ngoài nền tảng web, các báo điện tử, còn xuất hiện trên nhiều nền khác như MXH (Facebook, Lotus, TikTok, Youtube, Zalo…) và các kho ứng dụng điện thoại. Cùng với đó, Đài truyền hình quốc gia VTV cũng có nhiều kênh sóng xuất hiện trên các nền tảng MXH, ứng dụng di động, ứng dụng OTT và web. Điều này đã góp phần quan trọng đưa thông tin trên truyền hình trở thành kênh thông tin quan trọng. Và khi được hỏi về kênh thông tin đáng tin cậy nhất trong đại dịch Covid-19 đã có tới 77,8% người dân lựa chọn truyền hình.

Ngoài các phương tiện CTTT kể trên, từ trong đại dịch Covid-19 tác giả nhận thấy rằng một số phương tiện mới và nền tảng số cũng có thể trở thành phương tiện CTTT.

Một là, MXH (Facebook, Gapo, Lotus, Twitter, Youtube, Zalo…) vừa là một nền tảng xã hội số, vừa là một phương tiện CTTT. Trên không gian Internet của MXH, hầu hết các phương tiện CTTT khác đều có thể hoạt động. Và thực tế chúng ta đã thấy, các kênh sóng truyền hình, các đài phát thanh, sách, báo, tạp chí… đều xuất hiện trên MXH và thông qua MXH mà tiếp cận và chuyển tải những nội dung tư tưởng đến với công chúng. Theo một thống kê đầu năm 2021, Việt Nam hiện đã có trên 72 triệu người dùng MXH (trên 72% dân số). Do đó, chúng ta có thể khẳng định MXH không chỉ là những ứng dụng kết nối, nó chính là một xã hội ảo trên Internet. Bên cạnh đó, đối với những nhà khoa học, những chủ thể của CTTT, MXH là phương tiện đã góp phần tích cực vào việc tổng kết thực tiễn và nghiên cứu lý luận. Thông qua MXH, các chủ thể có thể trực tiếp thực hiện các nghiên cứu, đánh giá và nhận xét về một phần của đời sống hội đang diễn ra.

Hai là, nghệ sĩ và các hoạt động của nghệ sĩ. Trong quá khứ và hiện tại, CTTT đã sử dụng văn hóa, văn nghệ như một vũ khí tư tưởng sắc bén. Các ca khúc và những nghệ sĩ đi cùng năm tháng là minh chứng sống động cho điều đó. Tuy nhiên, với sự phát triển mạnh mẽ của các MXH và quá trình hội nhập quốc tế đã tạo ra thế hệ những nghệ sĩ mới với nhiều yếu tố khác biệt. Ca khúc "Ghen Cô Vy" và điệu nhảy rửa tay tuyên truyền phòng Covid-19 của ngành y tế Việt Nam đã trở thành "hiện tượng" trong mắt truyền thông quốc tế. Đến tháng 02 năm 2022, bản chính của video trên Youtube đã có trên 105 triệu lượt xem, chưa kể hàng loạt các phiên bản làm lại và phiên bản tiếng nước ngoài. Sự lan tỏa mạnh mẽ đó đã góp phần tuyên truyền rộng rãi các chủ trương, chính sách về phòng, chống dịch của Đảng và Nhà nước.

Với sự tiếp sức của MXH sức hút đó càng trở nên mạnh mẽ. Đây là một gợi mở lớn cho những người làm CTTT khi tìm kiếm phương tiện CTTT mới.

Ba là, game trực tuyến. Game trực tuyến hiện đang rất phổ biến ở Việt Nam có thể trở thành phương tiện CTTT. Theo một báo cáo gần đây, Việt Nam có tỷ lệ người trưởng thành chơi game cao nhất thế giới vào năm 2020, đạt mức 85%. Các game trực tuyến có cốt truyện và ẩn chứa trong đó là tư tưởng của nhà sáng lập, đơn vị phát hành game. Đồng thời, trong game luôn đi kèm với các nội dung quảng cáo, kể cả quảng cáo chính trị . Một quan sát của tác giả cho thấy, thanh thiếu niên khi chơi game thậm chí còn nhớ cốt truyện của game hơn kiến thức lịch sử trong nhà trường. Do đó, chúng ta cần phải sớm sử dụng game trực tuyến như một phương tiện CTTT.

3. Kết luận

Có thể khẳng định rằng phương tiện CTTT là một yếu tố mang tính lịch sử, tồn tại trong những giai đoạn lịch sử nhất định và sẽ mất đi theo thời gian. Do đó, nếu thỏa mãn các tiêu chuẩn thì mọi thứ mọi thứ đều có thể trở thành phương tiện CTTT. Đặc biệt, những phương tiện công nghệ cao, thu hút được đông đảo công chúng như MXH. Sắp tới với sự đầu tư của nhiều hãng công nghệ lớn, vũ trụ ảo (metaverse) được dự đoán sẽ sớm trở thành xu hướng toàn cầu./.

(1) Lương Khắc Hiếu (2017), *Cơ sở lý luận công tác tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam,* Nxb Lý luận chính trị, Hà Nội. tr.260.

(2) Nguyễn Hữu Dũng (2021), Chuyển đổi số trong công tác tuyên truyền, giáo dục lý luận chính trị ở Việt Nam hiện nay, Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc tế: "Chuyển đổi số và giáo dục đại học: Khi thách thức là cơ hội", Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội, tr.424.